**Mẫu số 12**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN**…………………..**(1)**-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

**Điều kiện sản xuất phân bón hoặc buôn bán phân bón**

Căn cứ [Luật Trồng trọt](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-Trong-trot-2018-336355.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định về quản lý phân bón;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... của ... (1) về việc thành lập đoàn kiểm tra.

Hôm nay, ngày tháng.... năm ....tại ………………………………………………………

Địa chỉ: ………………………………………………………………………………………

Chúng tôi gồm:

Đại diện đoàn kiểm tra:

1. Ông/Bà: ……………………………………………, Chức vụ: ………………………..

2. Ông/Bà: ……………………………………………, Chức vụ: ………………………..

Đại diện tổ chức, cá nhân sản xuất/buôn bán phân bón:

1. Ông/Bà: ……………………………………………, Chức vụ: …………………………

2. Ông/Bà: ……………………………………………, Chức vụ: …………………………

**I. NỘI DUNG KIỂM TRA**

…………………………………………………………………………………………………

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA**

(ghi cụ thể nội dung đánh giá từng điều kiện theo quy định của pháp luật)

………………………………………………………………………………………………….

**III. KẾT LUẬN CỦA ĐOÀN KIỂM TRA**

…………………………………………………………………………………………………..

**IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN KIỂM TRA**

…………………………………………………………………………………………………..

**V. Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SẢN XUẤT/BUÔN BÁN PHÂN BÓN**

…………………………………………………………………………………………………..

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi... h .... ngày ….. tháng.... năm ....

Biên bản đã được đọc cho đoàn kiểm tra, đại diện tổ chức, cá nhân sản xuất/buôn bán phân bón cùng nghe và thống nhất ký tên vào biên bản. Biên bản được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau. Đoàn kiểm tra giữ 01 bản và 01 bản lưu tại ………………. làm căn cứ thi hành.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN CƠ SỞ***(Ký tên, đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA***(Ký tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Tên cơ quan có thẩm quyền.